TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2023/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 13 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Ông Trương Văn R, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp Ph, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- ***Bị đơn***: **Bà Trần Kim L,** sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 02, ấp R, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Văn R và bà Trần Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông R và bà L có 01 người con chung tên là Trần Gia B, sinh ngày 29/01/2016. Ông R, bà L thoả thuận: Giao cháu Trần Gia B cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông R tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 15/9/2023 cho đến khi

cháu B đủ 18 tuổi.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nôm, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông R và bà L xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu ½ và ông R phải nộp tiền án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Nhưng ông R tự nguyện nộp hết số tiền án phí 300.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001702 ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương;
- Chi cục THADS huyện Kiên Lương;
- UBND xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai